CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)

FireAnt

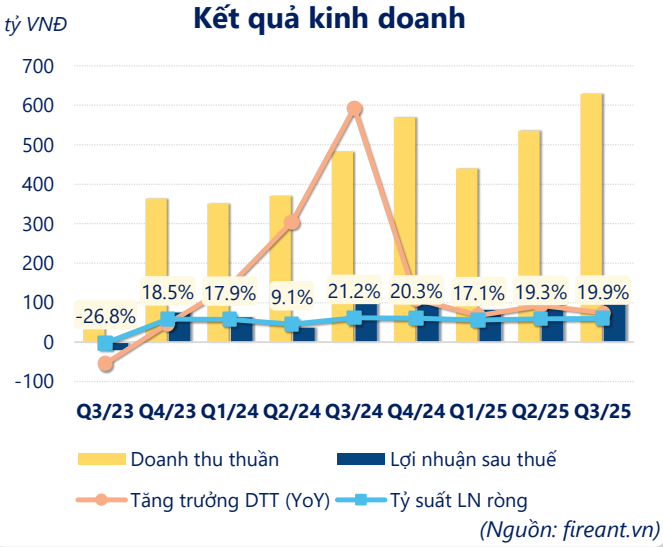
Ngày 30/09/2025	26,000 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-0.8%	2.3%	1.5%

ROE (Q3/25): 20.1% | +/- YoY ▲ 5.3%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	629 tỷ VNĐ	▲ 93.0 ▲ 17.4%	▲ 147 ▲ 30.5%
LN gộp	218 tỷ VNĐ	▲ 31.0 ▲ 16.7%	▲ 31.0 ▲ 16.7%
LN thuần	165 tỷ VNĐ	▲ 39.0 ▲ 31.1%	▲ 38.0 ▲ 30.1%
LN sau thuế	132 tỷ VNĐ	▲ 21.0 ▲ 18.7%	▲ 12.0 ▲ 9.8%

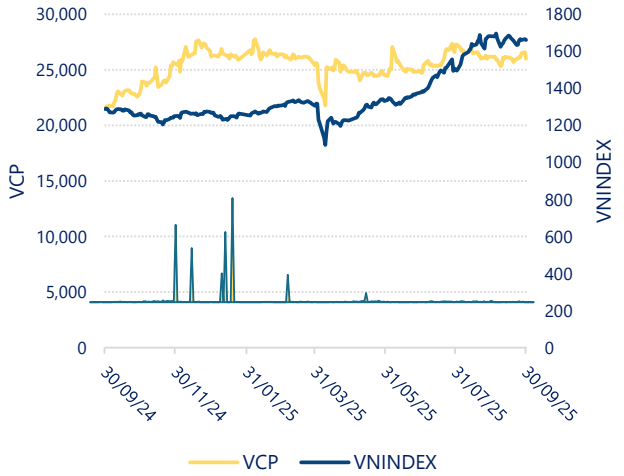
	9T 2025	YoY
DT thuần	1,604 tỷ VNĐ	▲ 401 ▲ 33.4%
LN gộp	559 tỷ VNĐ	▲ 115 ▲ 26.0%
LN thuần	383 tỷ VNĐ	▲ 150 ▲ 64.6%
LN sau thuế	325 tỷ VNĐ	▲ 106 ▲ 48.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

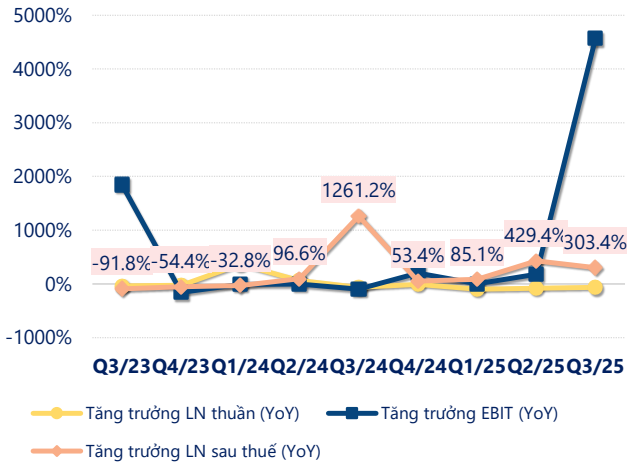
Lịch sử giá



CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)

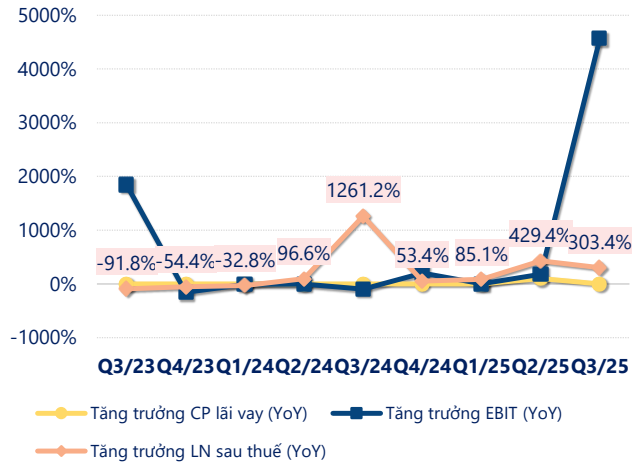
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



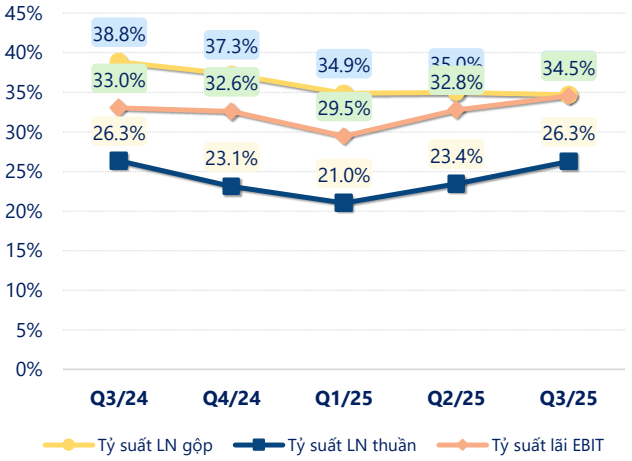
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



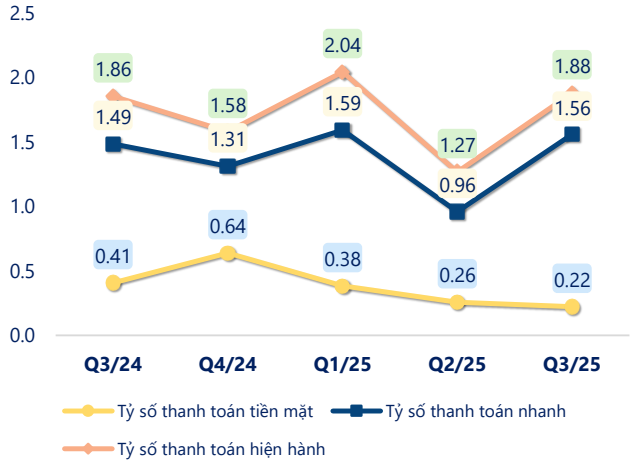
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



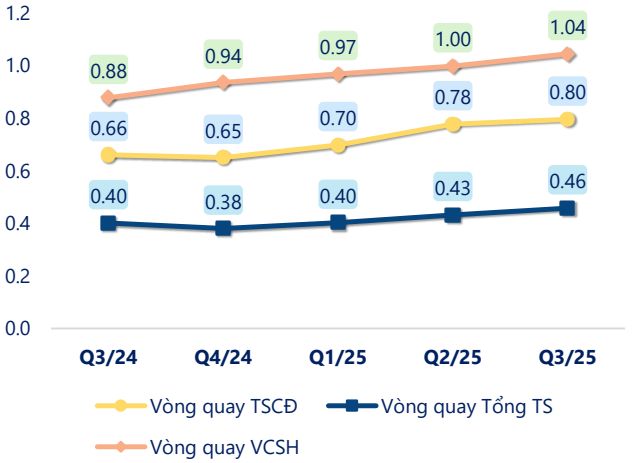
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



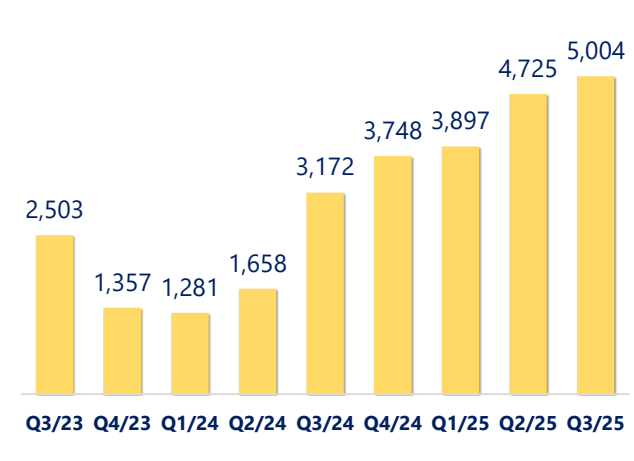
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

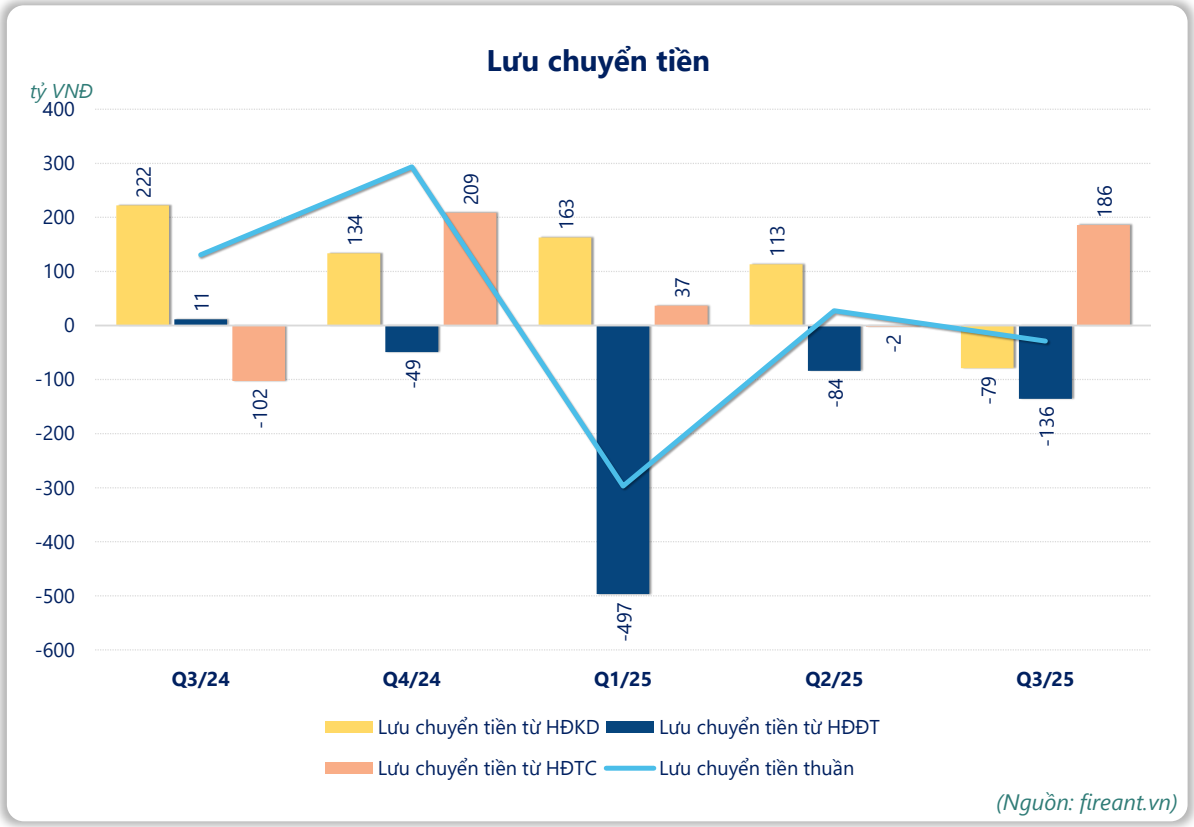


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**629**	**482**	**30.5%**	**1,604**	**1,203**	**33.4%**
Giá vốn hàng bán	411	295	39.3%	1,046	759	37.7%
Lợi nhuận gộp	218	187	16.7%	559	444	26.0%
Doanh thu HĐTC	21.0	3.36	525%	43.1	6.80	533%
Chi phí TC	56.7	38.7	46.5%	145	132	9.9%
Chi phí lãi vay	56.7	32.2	76.1%	145	124	16.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**-1.70**	**100%**
Chi phí bán hàng	2.87	2.48	15.6%	8.95	5.69	57.2%
Chi phí QLDN	**14.4**	**22.4**	**-35.9%**	**65.0**	**78.5**	**-17.2%**
LN thuần từ HĐKD	165	127	30.1%	383	233	64.6%
Lợi nhuận khác	**-4.66**	**0.00**		**-5.53**	**0.86**	**-740%**
LN trước thuế	161	127	26.4%	378	234	61.6%
Lợi nhuận sau thuế	**132**	**120**	**9.8%**	**325**	**219**	**48.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**125**	**102**	**22.9%**	**304**	**199**	**53.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)